TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/KDTM-ST
Ngày 05-9-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15/8/2018 và 05/9/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2017/TLST-KDMT ngày 02 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần P; Địa chỉ trụ sở: Số R đường L, phường B, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh: Ngân hàng Thương mại cổ phần P - Chi nhánh Hải Phòng; địa chỉ chi nhánh: Số K đường T, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nhân Thế X, Nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần P và bà Trần Thị Thùy L, địa chỉ: Số F đường T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 86 ngày 10/5/2018); cả hai có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B (viết tắt là Công ty Bình Minh); địa chỉ trụ sở: Số Q phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Vũ M; địa chỉ: Số Y lô F tập thể A, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo pháp luật (Chức vụ: Giám đốc Công ty); có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Số X đường H, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số M đường H, quận C, thành phố Hà Nội. Có mặt;

2. Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị Liên, sinh năm 1950; cùng cư trú tại: Số D đường T, quận L, thành phố Hải Phòng. Cả hai đều vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Đình D, ông Nguyễn Đình T, bà Phạm Thị L: Ông Phạm Văn L Luật sư; địa chỉ: phòng 1008 Tòa nhà N4A, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền của ông Nguyễn Đình D ngày 05/7/2018 và văn bản ủy quyền của ông Nguyễn Đình T, bà Phạm Thị L ngày 05/7/2018). Có mặt.

3. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở: Số 25 đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ: Ông Trần Văn T, chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An, là người đại diện theo ủy quyền (Văn ủy quyền số 9262A/2017 ngày 11/8/2017). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Toà án giải quyết vụ án kinh doanh thương mại tranh chấp về hợp đồng tín dụng ngày 14/02/2017, trong bản tự khai và quá trình giải quyết tại tòa án; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/02/2015 Ngân hàng TMCP P- Chi nhánh Hải Phòng và Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B đã thỏa thuận, ký kết Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015. Mục đích vay để bổ sung vốn lưu động thi công công trình xây dựng; thời hạn vay không quá 06 tháng theo từng khế ước nhận nợ; lãi suất cho vay áp dụng theo từng thời điểm nhận nợ trong từng khế ước nhận nợ và được điều chỉnh 03 tháng một lần theo công thức tính lãi suất như sau: Lãi suất cho vay (điều chỉnh) = Lãi suất tiền gửi kỳ hạn 06 tháng + Biên độ lãi suất (tối thiểu 2,70%/năm); Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên là quyền sử dụng đất và tài sản tại:

1. Quyền sử dụng 793m2 đất ở và tài sản tại địa chỉ: Tổ dân phố Đại Thắng, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN862382 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/8/2013 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.01/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

2. Quyền sử dụng 68 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 779265 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/4/2008 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.02/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

3. Quyền sử dụng 54,8 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ số 259 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 469478 do Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/5/2009 mang tên ông Nguyễn Đình Thành và vợ là bà Phạm Thị Liên; theo hợp đồng thế chấp số 097/2014/BĐ ngày 04/9/2014.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP Pđã giải ngân số tiền theo các khế ước nhận nợ cho Công ty Bình Minh (15 khế ước nhận nợ). Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Bình Minh đã thanh toán trả nợ được 10 khế ước nhận nợ, còn lại 05 khế ước nhận nợ vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi (khế ước số 022.11 ngày 01/12/2015 nhận 970.000.000 đồng; khế ước số 022.12 ngày 02/12/2015 nhận 900.000.000 đồng; khế ước số 022.13 ngày 02/12/2015 nhận 300.000.000 đồng; khế ước số 022.14 ngày 03/02/2016 nhận 3.500.000.000 đồng; khế ước số 022.15 ngày 03/02/2016 nhận 2.400.000.000 đồng). Tính đến ngày 14/02/2017 Công ty Bình Minh vẫn còn nợ Ngân hàng Phương Đông số tiền cụ thể như sau:

+ Gốc: 7.215.424.920 đồng

+ Lãi trong hạn: 103.664.166 đồng

+ Lãi quá hạn: 585.144.964 đồng.

Tổng cộng là : 7.904.234.050 đồng.

Ngân hàng TMCP Pđề nghị: Buộc Công ty Bình Minh phải thanh toán số tiền nợ gốc 7.215.424.920 đồng, lãi trong hạn là 103.664.166 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

Ngoài ra, nguyên đơn đề nghị trong trường hợp Công ty Bình Minh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Pcó quyền xử lý tài sản bảo đảm theo thỏa thuận tại các hợp đồng thế chấp đã ký với ông Nguyễn Đình D; ông Nguyễn Đình Thành và bà Phạm Thị Liên, bao gồm cả việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Về án phí, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong bản tự khai, tại phiên hòa giải và quá trình giải quyết tại Tòa án, đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Nguyễn Vũ Minh trình bày:

Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo mã số doanh nghiệp 0200860330 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 31/12/2008 và đã đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 09/11/2013.

Về việc ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng cũng như ký kết hợp đồng thế chấp tài sản, bị đơn đồng ý thống nhất như đại diện Ngân hàng TMCP Pđã trình bày.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty Bình Minh thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Psố tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 14/02/2017 theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết, cụ thể: Số tiền nợ gốc là 7.215.424.920 đồng; Lãi trong hạn là 103.664.166 đồng; nợ lãi quá hạn tính đến ngày 23/4/2018 là 1.786.786.897 đồng. Đề nghị ngân hàng xem xét để công ty trả nợ số tiền nợ gốc và lãi trong hạn tính đến hết năm 2017.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình D trình bày:

Ông Dũng thừa nhận có ký hợp đồng thế chấp tài sản để đảm bảo cho Công ty Bình Minh vay tiền của Ngân hàng TMCP Ptheo hợp đồng tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng 793m2 đất ở và tài sản tại địa chỉ: Tổ dân phố Đại Thắng, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng và quyền sử dụng 68 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Nay Ngân hàng TMCP Pkhởi kiện, ông Dũng đề nghị Tòa án buộc Công ty Bình Minh phải có trách nhiệm thanh toán khoản nợ đã vay của ngân hàng. Ông Dũng sẽ chỉ chịu trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty Bình Minh trong trường hợp Công ty Bình Minh không thể trả được nợ và việc vay tiền của Công ty Bình Minh phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình Thành và bà Phạm Thị Liên trình bày:

Ông Thành và bà Liên cũng đề nghị, do tuổi cao sức khỏe yếu đi lại khó khăn nên có ủy quyền cho con là ông Nguyễn Đình D thay ông bà giải quyết. Ngày 05/7/2018 ông Thành, bà Liên có giấy ủy quyền cho ông Phạm Văn Liêm luật sư được toàn quyền thay mặt ông bà tham gia tố tụng tại Tòa án. Quan điểm của ông Thành và bà Liên đồng ý thực hiện nghĩa vụ bảo đảm để trả nợ thay cho Công ty Bình Minh trong trường hợp Công ty Bình Minh không thể trả được nợ và việc vay tiền của Công ty Bình Minh phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Đtrình bày:

Ngày 12/5/2011 Ngân hàng Đông Nam Á có ký hợp đồng thuê nhà số 259 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng của ông Thành và bà Liên với thời hạn thuê là 05 năm. Khi hết hạn hợp đồng, ngày 24/5/2016 Ngân hàng ký hợp đồng số 06/2016/HĐ-SB tiếp tục thuê nhà của ông Thành và bà Liên với thời hạn 03 năm. Nay Ngân hàng Phương Đông khởi kiện, trong trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ dẫn đến việc hợp đồng thuê nhà bị chấm dứt trước thời hạn. Ngân hàng Đông Nam Á đề nghị được hoàn trả lại tiền thuê nhà đã trả trước số tiền là 45.000.000 đồng, bồi thường toàn bộ chi phí đầu tư xây dựng cải tạo và các thiết bị đã gắn vào nhà trị giá là 141.480.520 đồng cũng như số tiền phạt do vi phạm thời hạn của hợp đồng thuê nhà là 500.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên hòa giải ngày 13/5/2018 với sự có mặt của đại diện Ngân hàng Phương Đông, ông Dũng là người có quyền lợi liên quan và là người đại diện theo ủy quyền của ông Thành, bà Liên cùng với đại diện Ngân hàng Đông Nam Á thống nhất được về việc ký kết Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản; Hợp đồng thuê nhà số 259 Hai Bà Trưng, Hải Phòng. Giữa ông Dũng và Ngân hàng Đông Nam Á thống nhất được về việc xử lý hợp đồng thuê nhà trong trường hợp phải phát mại tài sản thế chấp vì vậy Ngân hàng Đông Nam Á không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vấn đề này.

Tại phiên tòa ngày 15/8/2018:

Đại diện nguyên đơn có quan điểm: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã trình bày ở trên. Ngoài ra, nguyên đơn đề nghị Tòa án buộc bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn đến khi thanh toán hết các khoản nợ theo mức lãi suất đã được hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện bị đơn có quan điểm: Công ty Bình Minh xác nhận còn nợ Ngân hàng Phương Đông số tiền nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và các khế ước nhận nợ như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngoài ra bị đơn đề nghị, công ty hiện nay rất khó khăn về tài

chính do các đối tác chưa quyết toán và thanh toán tiền. Đề nghị ngân hàng xem xét để công ty trả nợ số tiền nợ gốc và lãi trong hạn tính đến hết năm 2017.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Dũng và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan của ông Dũng, ông Thành, bà Liên là ông Phạm Văn Liêm liên trình bày: Đồng ý thực hiện nghĩa vụ bảo đảm để trả nợ thay cho Công ty Bình Minh trong trường hợp Công ty Bình Minh không thể trả được nợ và việc vay tiền của Công ty Bình Minh phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét tính hợp pháp của việc ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015.

Đại diện Ngân hàng Đông Nam Á: Ngân hàng Đông Nam Á và ông Dũng đã thống nhất được về việc xử lý hợp đồng thuê nhà trong trường hợp phải phát mại tài sản thế chấp vì vậy Ngân hàng Đông Nam Á không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vấn đề này.

Trong khi tranh tụng tại phiên tòa, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình D đề nghị làm rõ một số vấn đề liên quan trong vụ án và tạo điều kiện cho các bên hòa giải. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 235; Điều 259 Bộ luật Tố tụng Dân sự, quyết định tạm ngừng phiên tòa ngày 15/8/2018 và phiên tòa được tiếp tục vào ngày 05/9/2018.

Tại phiên tòa ngày 05/9/2018, các bên đương sự đã thống nhất giải quyết toàn bộ vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử ra quyết định công nhận sự thỏa thuận, nội dung thỏa thuận như sau:

Tính đến ngày 04/9/2018, Công ty Bình Minh còn nợ Ngân hàng Phương Đông số tiền nợ gốc là 7.215.424.920 đồng; nợ lãi trong hạn là 103.664.166 đồng; nợ lãi quá hạn tính đến ngày 04/9/2018 là 2.158.657.610 đồng. Tổng cộng là 9.477.746.696 đồng. Công ty Bình Minh có trách nhiệm trả Ngân hàng Phương Đông khoản tiền trên.

Về phương thức, thời hạn thanh toán: Từ tháng 9/2018 đến tháng 5/2019, mỗi tháng Công ty Bình Minh sẽ thanh toán 900.000.000 đồng trừ vào số tiền nợ gốc trước. Trước ngày 30/6/2019 Công ty Bình Minh sẽ thanh toán toàn bộ các khoản vay trên. Nếu Công ty Bình Minh thực hiện đúng thỏa thuận này, Ngân hàng Phương Đông sẽ giảm 1/3 trên tổng số tiền lãi quá hạn tại thời điểm thanh toán, lãi suất quá hạn tính theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Khi Công ty Bình Minh đã trả đủ 3.600.000.000 đồng, Ngân hàng Phương Đông sẽ giải chấp tài sản thế chấp tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 779265 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành

phố Hải Phòng cấp ngày 14/4/2008 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.02/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Trong trường hợp Công ty Bình Minh không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Phương Đông theo thỏa thuận nêu trên, Ngân hàng Phương Đông được quyền yêu cầu Công ty Bình Minh thanh toán toàn bộ các khoản tiền nợ gốc, nợ lãi một lần. Nếu Công ty Bình Minh không thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại những tài sản bảo đảm cho các khoản vay được thế chấp sau:

Quyền sử dụng 793m2 đất ở và tài sản tại đỉa chỉ: Tổ dân phố Đại Thắng, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN862382 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/8/2013 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.01/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Quyền sử dụng 68 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 779265 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/4/2008 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.02/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Quyền sử dụng 54,8 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ số 259 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 469478 do Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/5/2009 mang tên ông Nguyễn Đình Thành và vợ là bà Phạm Thị Liên; theo hợp đồng thế chấp số 097/2014/BĐ ngày 04/9/2014.

Về án phí: Các bên thống nhất Công ty Bình Minh phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự; qua quá trình hỏi công khai tại phiên tòa, xét thấy hợp đồng tín dụng ký kết giữa Ngân hàng Phương Đông và Công ty Bình Minh là hợp pháp. Nguyên đơn đã thực hiện đúng nghĩa vụ giải ngân đủ số tiền theo các khế ước nhận nợ, việc giải ngân các khoản vay theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ về thời hạn thanh toán. Tại phiên tòa, Ngân hàng Phương Đông và Công ty Bình Minh, Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đã thống nhất về số tiền nợ gốc và nợ lãi cũng như thỏa thuận về phương thức thanh toán. Tại phiên tòa sau khi tranh tụng, Nguyên đơn, bị đơn và người có

quyền, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thỏa thuận giải quyết được toàn bộ vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật các tổ chức Tín dụng; các Điều 342; 343; 345; 351; 355; 471; 473; 474; 475 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh là Ngân hàng Thương mại cổ phần P và Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B, đều có mục đích lợi nhuận (tranh chấp về hợp đồng tín dụng) được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngân hàng Thương mại cổ phần P và Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015, các bên đã xác lập giao dịch và thực hiện giao dịch trước ngày Bộ luật dân năm 2015 có hiệu lực. Vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân năm 2015, vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng này sẽ áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 và các văn bản pháp luật liên quan để giải quyết.

Về nội dung vụ án:

[2] Ngày 13/02/2015 bên cho vay Ngân hàng Thương mại cổ phần P - Chi nhành Hải Phòng và bên vay Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B ký kết Hợp đồng tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015 với các điều khoản của hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Theo các quy định tại Điều 388; 389; 401; 471; 473; 474; 475 của Bộ luật Dân sự năm 2005, Hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Ngân hàng Phương Đông đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, giải ngân cho Công ty Bình Minh thông qua chuyển khoản thể hiện tại 15 khế ước nhận nợ.

[3] Công ty Bình Minh đã nhận đủ tiền vay và đã thanh toán được 10 khế ước nhận nợ, còn 05 khế ước nhận nợ (khế ước nhận nợ số 022.11 ngày 01/12/2015; 022.12 ngày 02/12/2015; 022.13 ngày 02/12/2015; 022.14 ngày 03/02/2016; 022.15 ngày 03/02/2016) không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của

mình theo điều khoản trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với tổng số tiền tính đến ngày 14/02/2017 là 7.904.234.050 đồng (trong đó: nợ gốc là 7.215.424.920 đồng; nợ lãi trong hạn là 103.664.166 đồng; nợ lãi quá hạn là 585.144.964 đồng).

[4] Ngân hàng Phương Đông giải ngân khoản tiền vay, trên cơ sở Giấy đề nghị giải ngân của Công ty Bình Minh có kèm theo Hợp đồng kinh tế; Biên bản giao nhận hàng hóa; Hóa đơn giá trị gia tăng; Giấy đề nghị thanh toán của bên thụ hưởng.

[5] Tại phiên tòa, Ngân hàng Phương Đông và Công ty Bình Minh, Người đại diện của người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Dũng, ông Thành, bà Liên đã thống nhất thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án như nội dung nêu trên.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, việc thỏa thuận của các bên tại phiên tòa về số tiền nợ, phương thức thanh toán, lãi suất và án phí là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Do vậy cần căn cứ Điều 206; Điều 213; Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật các tổ chức Tín dụng; Điều 388; 389; 401; 471; 473; 474; 475 của Bộ luật Dân sự năm 2005, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ án.

[7] Về yêu cầu giải quyết hợp đồng thuê nhà số 259 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết nội dung này.

Về án phí:

[8] Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Xét thấy thỏa thuận của các đương sự về việc Công ty Bình Minh nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là phù hợp pháp luật. Cần trả lại cho Ngân hàng Phương Đông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.900.000 đồng.

Bị đơn Công ty Bình Minh phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 112.000.000 đ + 1% (9.477.743.696 - 4.000.000.000 đ) = 117.477.744 đồng.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 235, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật các tổ chức Tín dụng;

Áp dụng các Điều 342; 343; 351; 355; 388; 389; 401; 471; 473; 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Xử: Công nhận thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P, Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B, Người có liên quan ông Nguyễn Đình D; ông Nguyễn Đình Thành và Phạm Thị Liên. Cụ thể:

Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền nợ gốc là 7.215.424.920 đồng; nợ lãi trong hạn là 103.664.166 đồng; nợ lãi quá hạn tính đến ngày 04/9/2018 là 2.158.657.610 đồng. Tổng cộng là 9.477.746.696 đồng.

Về phương thức, thời hạn thanh toán:

Từ tháng 9/2018 đến tháng 5/2019, mỗi tháng Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B sẽ thanh toán 900.000.000 đồng trừ vào số tiền nợ gốc trước. Trước ngày 30/6/2019 Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B sẽ phải thanh toán toàn bộ các khoản vay trên. Trường hợp Công ty Bình Minh thực hiện đúng thỏa thuận này, Ngân hàng Phương Đông giảm 1/3 trên tổng số tiền lãi quá hạn tại thời điểm thanh toán, lãi suất quá hạn tính theo hợp đồng tín dụng đã ký (Hợp đồng tín dụng hạn mức số 022/2015/HĐTDHM ngày 13/02/2015 và phụ lục số 022.01/PL-HĐTD ngày 28/9/2015).

Khi Công ty Bình Minh đã trả đủ 3.600.000.000 đồng, Ngân hàng Phương Đông có trách nhiệm giải chấp tài sản thế chấp tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 779265 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/4/2008 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.02/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Trong trường hợp Công ty Bình Minh không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ và vi phạm thời hạn trả nợ đã thỏa thuận, Ngân hàng Phương Đông được quyền yêu cầu Công ty Bình Minh thanh toán toàn bộ các khoản tiền nợ gốc, nợ lãi một lần. Nếu Công ty Bình Minh không thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại những tài sản bảo đảm cho các khoản vay được thế chấp sau để thu hồi nợ:

Quyền sử dụng 793m2 đất ở và tài sản tại đỉa chỉ: Tổ dân phố Đại Thắng, phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN862382 do Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh, thành phố

Hải Phòng cấp ngày 15/8/2013 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.01/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Quyền sử dụng 68 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ lô số 57C khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 779265 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/4/2008 mang tên ông Nguyễn Đình D (tài sản riêng) theo hợp đồng thế chấp số 070.02/2013/BĐ ngày 27/9/2013.

Quyền sử dụng 54,8 m^2 đất ở và tài sản trên đất tại địa chỉ số 259 Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 469478 do Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/5/2009 mang tên ông Nguyễn Đình Thành và vợ là bà Phạm Thị Liên; theo hợp đồng thế chấp số 097/2014/BĐ ngày 04/9/2014.

Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chậm trả nói trên kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại thiết kế và xây dựng B phải nộp 117.477.744 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.900.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 1787 ngày 02/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS Quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huân